

Bản án số: 19/2022/HS-ST

Ngày: 20/01/2022

## NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU, TỈNH NGHỆ AN

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Bạch Hưng Thành.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Cao Đức Giang và bà Hoàng Thị Khánh.

- *Thư ký phiên toà:* Bà Hồ Thị Hằng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà:* ông Đặng Hồng Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2022, tại phòng xử án Toà án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 204/2021/TLST-HS ngày 09 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2022 đối với các bị cáo:

**1. Họ và tên: Nguyễn Thị H** - Tên gọi khác: Không; sinh năm 1972 tại huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Thôn X, xã DK, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: Lớp 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Thiên Chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B và bà Lê Thị S; có chồng là Nguyễn Văn Đ và 02 con. tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 07/01/2021, bị Công an xã Diễn Vạn, huyện Diễn Châu xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc”.

Bị bắt, tạm giữ từ ngày 14/5/2021 đến ngày 20/5/2021 được tại ngoại (có mặt).

**2. Họ và tên: Lê Thị T** - Tên gọi khác: Không; sinh năm 1977 tại huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Thôn X, xã DK, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Thiên Chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Minh C (đã chết) và bà Nguyễn Thị H; có chồng là Ngô Sỹ Ng và 03 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 14/5/2021 đến ngày 20/5/2021 được tại ngoại (có mặt).

**3. Họ và tên: Nguyễn Thị V** - Tên gọi khác: Không; sinh năm 1991 tại huyện NĐ, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm HL, xã NL, huyện NĐ, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quốc T và bà Lại Thị T; có chồng là Trịnh Đình H (đã chết) và 02 con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 14/5/2021 đến ngày 20/5/2021 được tại ngoại (có mặt).

**4. Họ và tên: Nguyễn Văn H** - Tên gọi khác: Không; sinh năm 1968 tại huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Thôn Y, xã DK, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: Lớp 6/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên Chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H (đã chết) và bà Liễu Thị Th; có vợ là Nguyễn Thị D và 03 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 14/5/2021 đến ngày 20/5/2021 được tại ngoại (có mặt).

**5. Họ và tên: Nguyễn Thị Ng-** Tên gọi khác: Không; sinh năm 1982 tại huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: xóm ĐK B, xã DK, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: Lớp 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị T; có chồng là Nguyễn Mạnh T và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 14/5/2021 đến ngày 20/5/2021 được tại ngoại (có mặt).

**6. Họ và tên: Hồ Thị B** - Tên gọi khác: không; sinh năm 1978 tại huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: xóm HĐ, xã NL, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Minh Đ và bà Nguyễn Thị T; có chồng là Bùi Văn Kh (đã chết) và 03 con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 14/5/2021 đến ngày 20/5/2021 được tại ngoại (có mặt).

**\* Người làm chứng:** Anh Nguyễn Văn H, chị Nguyễn Thị Th.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 00 phút ngày 14/5/2021, Nguyễn Văn H, Nguyễn Thị N, Hồ Thị B, Nguyễn Thị Th, và Nguyễn Văn H đến nhà Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn Đ để chơi. Ngồi chơi được một lúc, Nguyễn Văn H, Nguyễn Thị N, Hồ Thị B, Nguyễn Thị H rủ nhau đánh bạc. H đi mua 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân rồi cả 4 người đánh bạc bằng hình thức đánh bài phỏm tại gian phòng ngủ nhà ở của Nguyễn Thị H, được thua tối thiểu là 10.000 đồng, tối đa là 50.000 đồng. Còn Nguyễn Thị Th, Nguyễn Văn H ngồi xem, không tham gia đánh bạc.

Khi cả 4 người đang đánh bạc thì lần lượt có Nguyễn Thị V và Lê Thị T đến thì H, N, B, H, V, T rủ nhau chuyển sang đánh bạc bằng hình thức đánh bài liêng theo tỷ lệ đặt cược mỗi ván bài số tiền là 50.000 đồng, trong quá trình đánh có thể tăng cược và theo cược mỗi lượt tối đa số tiền là 400.000 đồng.

Đến khoảng 16 giờ 00 phút cùng ngày, khi các đối tượng trên đang đánh bạc thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện thu giữ tại nơi đánh bạc 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân; thu giữ trong người của Nguyễn Văn H 13.700.000 đồng (trong đó có 10.000.000 đồng không liên quan đến việc đánh bạc, cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo), Lê Thị T 7.440.000 đồng, Hồ Thị B 300.000 đồng, Nguyễn Thị H 1.925.000 đồng, Nguyễn Thị N 2.300.000 đồng, Nguyễn Thị V 3.500.000 đồng. Tổng cộng là 19.165.000 đồng.

Quá trình điều tra, các bị cáo khai số tiền mình sử dụng để đánh bạc cụ thể như sau: Nguyễn Văn H 3.000.000 đồng; Lê Thị T 7.040.000 đồng; Nguyễn Thị H 1.325.000 đồng; Nguyễn Thị N 2.300.000 đồng; Hồ Thị B 1.300.000 đồng; Nguyễn Thị V 4.000.000 đồng.

Bản cáo trạng số 153/CT-VKS-DC ngày 29/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An truy tố các bị cáo đều về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo về tội "Đánh bạc". Đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Thị H từ 4 đến 6 tháng tù.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự,

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt Lê Thị T, Nguyễn Thị V mỗi bị cáo từ 8 đến 9 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách từ 16 đến 18 tháng; xử phạt Nguyễn Văn H, Nguyễn Thị N mỗi bị cáo từ 6 đến 8 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách từ 12 đến 16 tháng; xử phạt Hồ Thị B từ 6 đến 7 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách từ 12 đến 14 tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Về vật chứng, đề nghị áp dụng khoản 1 điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy một bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân; tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 19.165.000 đồng.

Buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo nhận tội, không tranh luận gì và xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Diên Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Diên Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: tại phiên tòa, các bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp lời khai trong quá trình điều tra, nội dung cáo trạng, vật chứng thu giữ được cũng như các chứng cứ, tài liệu điều tra khác đã được thu thập hợp pháp. Như vậy, có đủ căn cứ kết luận trong khoảng thời gian từ 14 giờ đến 16 giờ ngày 14/5/2021, tại nhà Nguyễn Thị H thuộc thôn X, xã DK, huyện Diên Châu, tỉnh Nghệ An, các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Thị N, Hồ Thị B, Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị V và Lê Thị T đã thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh bài phỏm và bài liêng, tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc được xác định là 19.165.000 đồng. Hành vi của các bị cáo đã phạm tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố và của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[3] Xét hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự nếp sống văn minh của xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn công cộng, tác động xấu đến cuộc sống gia đình, ảnh hưởng đến sự phát triển kinh tế, xã hội; đồng thời là nguyên nhân gây ra nhiều loại tội phạm khác. Thế nhưng do muốn kiếm lợi mà không phải bỏ sức lao động, các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Bởi vậy cần nghiêm khắc lên án để đảm bảo sự nghiêm minh của pháp luật, đồng thời có tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo thành những công dân tốt như ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[4] Vụ án có nhiều người tham gia. Tuy không phải là tội phạm có tổ chức, nhưng cần phân hóa vai trò của từng bị cáo để áp dụng mức hình phạt tương xứng và sát đúng với hành vi mà các bị cáo thực hiện. Qua xem xét toàn bộ chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, cũng như tính chất, mức độ tham gia và nhân thân của từng bị cáo. Xét thấy:

[4.1] Đối với Nguyễn Thị H là chủ nhà, người trực tiếp cung cấp dụng cụ để đánh bạc đồng thời cùng tham gia đánh bạc từ đầu cho đến khi bị bắt. Mặt khác, bị

cáo Hường có nhân thân xấu, đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc”, chưa hết thời gian để được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Bởi vậy cần xử lý nghiêm hơn các bị cáo khác, cách ly xã hội một thời gian để đảm bảo tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Do có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên có thể áp dụng Điều 54 của Bộ luật để cho bị cáo được hưởng hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng cũng đủ nghiêm.

[4.2] Bị cáo Lê Thị T là người có số tiền đánh bạc lớn nhất so với các bị cáo khác, đáng ra cũng cần phải cách ly xã hội một thời gian. Tuy nhiên xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, bản thân mắc bệnh ung thư tuyến giáp được chẩn đoán ác tính. Vì vậy có thể xem xét áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật Nhà nước ta.

[4.3] Các bị cáo còn lại đều có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Bởi vậy, chưa cần thiết phải buộc chấp hành hình phạt tù có thời hạn mà xem xét áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự để cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng răn đe, phòng ngừa; đồng thời tạo điều kiện để các bị cáo sửa chữa sai lầm, trở thành công dân có ích cho xã hội như ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Trong đó, bị cáo Lê Thị T và Nguyễn Thị V có số tiền sử dụng vào việc đánh bạc nhiều hơn nên chịu mức án cao hơn; tiếp đến là Nguyễn Văn H và Nguyễn Thị Ng. Còn Hồ Thị B có số tiền sử dụng vào việc đánh bạc ít hơn nên được hưởng mức án thấp hơn.

[5] Theo tài liệu điều tra thì các bị cáo đều có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên xét miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[6] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Các bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự được áp dụng cho các bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân là công cụ phạm tội không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy. Số tiền 19.165.000 đồng là tiền do phạm tội mà có, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[8] Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Đối với anh Nguyễn Văn Đ (là chồng của bị cáo Nguyễn Thị H). Quá trình các đối tượng trên đánh bạc tại nhà của mình, anh Đồng không biết và không giúp sức gì nên không đồng phạm.

***Vì các lẽ trên***

**QUYẾT ĐỊNH**

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt Nguyễn Thị H 04 (bốn) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ bắt bị cáo đi thi hành án, nhưng được trừ thời gian đã tạm giữ từ ngày 14/5/2021 đến ngày 20/5/2021.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt Lê Thị T và Nguyễn Thị V mỗi bị cáo 08 (tám) tháng tù cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, thử thách 16 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt Nguyễn Văn H và Nguyễn Thị N mỗi bị cáo 07 (bảy) tháng tù cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, thử thách 14 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt Hồ Thị B 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Nguyễn Văn H, Lê Thị T, Nguyễn Thị N cho UBND xã DK, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An. Giao các bị cáo Nguyễn Thị V, Hồ Thị B cho UBND xã NL, huyện ND, tỉnh Nghệ An để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Xử lý vật chứng: căn cứ khoản 1 điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Sung quỹ Nhà nước số tiền 19.165.000 đồng (mười chín triệu một trăm sáu mươi lăm) hiện đang tạm giữ tại Kho bạc Nhà nước Diễn Châu theo phiếu nhập TK 9911 ngày 28 tháng 5 năm 2021.

Tiêu hủy một bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân hiện đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An theo phiếu nhập kho số NK 0178 ngày 04/8/2021.

- Án phí: Nguyễn Văn H, Nguyễn Thị N, Hồ Thị B, Nguyễn Thị H, Lê Thị T, Nguyễn Thị V phải nộp mỗi bị cáo 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Diễn Châu;
- THA Hình sự huyện Diễn Châu;
- THA Dân sự huyện Diễn Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Diễn Kỳ;
- UBND xã Nghĩa Lộc;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(Đã ký)

**Bạch Hưng Thành**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN                      THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Cao Đức Giang**

**Hoàng Thị Khánh**

**Bạch Hưng Thành**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Diễn Châu;
- THA Hình sự huyện Diễn Châu;
- THA Dân sự huyện Diễn Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Diễn Kỳ;
- UBND xã Nghĩa Lộc;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Bạch Hưng Thành**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN                      THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Cao Đức Giang**

**Hoàng Thị Khánh**

**Bạch Hưng Thành**